

ĐỀ THI CUỐI HỌC KÌ 2 – ĐỀ 4

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 10

BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU

Thời gian làm bài: 90 phút



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Hs đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi kế tiếp

ĐÓ LÀ MÙA CỦA NHỮNG TIẾNG CHIM REO

(1)Trời xanh biếc, nắng tràn lên khắp ngả

Đất thành cây, mật trào lên vị quả

Bước chân người bỗng mở những đường đi

(2) Đó là mùa không thể giấu che

Cả vạn vật đều phơi trần dưới nắng

Biển xanh thẳm, cánh buồm lòng lộng trắng

Từ những miền cay đắng hóa thành thơ.

(3) Đó là mùa của những ước mơ

Những dục vọng muôn đời không kể xiết

Gió bão hòa, mưa thành sông thành bể

Một thoáng nhìn có thể hóa tình yêu

(4) Đó là mùa của những buổi chiều

Cánh diều giấy nghiêng vòm trời cao vút

Tiếng dế thức suốt đêm dài oi bức

Tiếng cóc dồn thúc giục nắng đang trưa

(5) Mùa hạ của tôi, mùa hạ đã đi chưa

Ôi tuổi trẻ bao khát khao còn, hết

Mà mặt đất màu xanh là vãn biển

Quả ngọt ngào thắm thiết vẫn màu hoa.

(Mùa hạ – Xuân Quỳnh, Thơ Xuân Quỳnh, NXB Văn học, 2016, tr. 34)

Trả lời câu hỏi:

Câu 1: Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

.....

.....

.....

.....

Câu 2: Khổ (4) bài thơ miêu tả những âm thanh nào?

.....

.....

.....

.....

Câu 3: Thông điệp nào trong bài thơ có ý nghĩa nhất đối với anh/chị? Vì sao?

.....

.....

.....

.....

Câu 4: Câu thơ Bước chân người bỗng mở những đường đi gọi lên trong anh/chị suy nghĩ gì về sức mạnh của con người trong cuộc sống?

.....

.....

.....

.....

Câu 5: Nét độc đáo của Xuân Quỳnh trong bài thơ là từ mùa hạ của thiên nhiên đã liên hệ đến mùa hạ của đời người. Anh/chị hãy viết đoạn văn khoảng 5–7 dòng làm sáng rõ nét độc đáo ấy.

II. Viết (4đ)

Nhà mẹ Lê là một gia đình một người mẹ với mười một người con. Bác Lê là một người đàn bà nhà quê chắc chắn và thấp bé, da mặt và chân tay răn reo như một quả trám khô. Khi bác mới đến phố, ai ai cũng chú ý đến đám con của bác: mười một đứa, mà đứa nhón mới có mười bảy tuổi! Đứa bé nhất hãy còn bế trên tay.

Mẹ con bác ta ở một căn nhà cuối phố, cái nhà cũng lụp xụp như những căn nhà khác. Chừng ấy người chen chúc trong một khoảng rộng độ bằng hai chiếc chiếu, có mỗi một chiếc giường nan đã gãy nát. Mùa rét thì giải ổ rom đầy nhà, mẹ con cùng nằm ngủ trên đó, trông như một cái ổ chó, chó mẹ và chó con lúc nhúc. Đối với những người nghèo như bác, một chỗ ở như thế cũng tươm tất lắm rồi. Nhưng còn cách kiếm ăn? Bác Lê chật vật, khó khăn suốt ngày cũng không đủ nuôi chừng ấy đứa con. Từ buổi sáng tinh sương, mùa nực cũng như mùa rét, bác ta đã phải trở dậy để đi làm mướn cho những người có ruộng trong làng. Những ngày có người mướn ấy, tuy bác phải làm vất vả, nhưng chắc chắn buổi tối được mấy bát gạo và mấy đồng xu về nuôi lũ con đói đợi ở nhà. Đó là những ngày sung sướng. Nhưng đến mùa rét, khi các ruộng lúa đã gặt rồi, cánh đồng chỉ còn trơ cuống rạ dưới gió bắc lạnh như lưỡi dao sắc khía vào da, bác Lê lo sợ, vì không ai mướn bác làm việc gì nữa. Thế là cả nhà nhịn đói. Mấy đứa nhỏ nhất, con Tý, con Phún, thằng Hy mà con chị nó bé, chúng nó khóc lả đi mà không có cái ăn. Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét, như thịt con trâu chết. Bác Lê ôm ấp lấy con trong ổ rom, để mong lấy cái ấm của mình ấp ủ cho nó.

Cuộc đời của gia đình bác Lê cứ như thế mà lặng lẽ qua, ngày no rồi lại ngày đói. Tuy vậy, cũng có những ngày vui vẻ. Những ngày nắng ấm trong

năm, hay những buổi chiều mùa hạ, mẹ con bác Lê cùng nhau ngồi chơi ở trước cửa nhà. Các người hàng xóm cũng làm như thế. Các bà mẹ ngồi rủ rủ với nhau những câu chuyện kín đáo, các trẻ con nô đùa dưới quán chợ, còn các bà già thì ngồi rũ tóc tìm chấy ngoài bóng nắng. Bác Lê đem thằng Hi, con Phún ra gọt tóc cho chúng nó bằng một cái mảnh chai sắc. Thằng cả ngồi đan lại cái lò, còn những đứa khác chơi quanh gần đấy. Trong ngày hè nóng nực, con bác Lê đứa nào cũng lở đầu - bác ta bảo là một cái bệnh gia truyền từ đời ông tam đại - nên bác lấy phẩm xanh bôi cho chúng nó. Trông mẹ con bác lại giống mẹ con đàn gà, mà những con gà con người ta bôi xanh lên đầu cho khỏi lẩn. Người phố chợ vẫn thường nói đùa bác Lê về đàn con đông đúc ấy. Bác Đồi, kéo xe, người vui tính nhất xóm, không lần nào đi qua nhà bác Lê mà không bảo:

- Bác phải nhớ thỉnh thoảng đếm lại con không quên mất.

Bác Lê bao giờ cũng trả lời một câu:

- Mất bớt đi cho nó đỡ tội!

Nhưng mọi người biết bác Lê quý con lắm. Tuy bác hết sức công bằng, người ta cũng thấy bác yêu thằng Hi hơn cả, nó là con thứ chín, và ốm yếu xanh xao nhất nhà. Bác thường bế nó lên lòng, hôn hít, rồi khoe với hàng xóm: nội cả nhà chỉ có nó là giống thầy cháu như đúc. Rồi bác ôm con ngồi lặng yên một lát, như để nhớ lại chuyện gì đã lâu lắm.

(Trích Nhà mẹ Lê - Thạch Lam, Nhà xuất bản Đời nay, 1937)

Anh chị hãy viết bài văn phân tích, đánh giá về hình ảnh mẹ Lê trong đoạn trích trên.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Lined writing area with 20 horizontal dotted lines for text entry.

-----Hết-----

- Học sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm.

Đáp án**Phần I. ĐỌC HIỂU****Câu 1 (1 điểm)**

Câu 1: Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Xác định thể thơ

Lời giải chi tiết:

Bài thơ trên được viết theo thể thơ: Tự do

Câu 2 (1 điểm)

Câu 2: Khổ (4) bài thơ miêu tả những âm thanh nào?

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Xác định những âm thanh được miêu tả trong khổ 4.

Lời giải chi tiết:

Khổ (4) bài thơ miêu tả những âm thanh: Tiếng đé và tiếng cuốc.

Câu 3 (1 điểm)

Câu 3: Thông điệp nào trong bài thơ có ý nghĩa nhất đối với anh/chị? Vì sao?

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời.

Lời giải chi tiết:

Hs trình bày thông điệp ý nghĩa nhất với bản thân. Gợi ý:

- Sự sống là vĩnh hằng bất diệt khi biết cháy hết mình với những khát vọng của tuổi trẻ.
- Sống có ý nghĩa thì mùa hạ vẫn mãi bên ta....

Câu 4 (1.5 điểm)

Câu 4: Câu thơ Bước chân người bỗng mở những đường đi gọi lên trong anh/chị suy nghĩ gì về sức mạnh của con người trong cuộc sống?

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời.

Lời giải chi tiết:

Câu thơ Bước chân người bỗng mở những đường đi gọi lên suy nghĩ về sức mạnh của con người làm nên những điều mới mẻ, lớn lao, mở ra những con đường mới...

Câu 5 (1.5 điểm)

Câu 5: Nét độc đáo của Xuân Quỳnh trong bài thơ là từ mùa hạ của thiên nhiên đã liên hệ đến mùa hạ của đời người. Anh/chị hãy viết đoạn văn khoảng 5– 7 dòng làm sáng rõ nét độc đáo ấy.

Phương pháp giải:

HS vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời.

Lời giải chi tiết:

- Hs làm sáng rõ được ý: Từ mùa hạ rục rờ của thiên nhiên liên hệ tuổi trẻ của đời người nhiều khát khao, ước mơ, hoài bão.
- Hs trình bày trong một đoạn văn, có thể triển khai theo các kiểu đoạn văn diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, móc xích, song hành.

II. VIẾT (4đ)

Anh chị hãy viết bài văn phân tích, đánh giá về hình ảnh mẹ Lê trong đoạn trích trên.

Phương pháp giải:

Dựa vào kiến thức và kỹ năng đã học để thực hiện bài văn

Lời giải chi tiết:

Viết bài Nghị luận phân tích “ Tình cảm của tác giả đối với làng quê và mảnh đất quê hương”

Phần chính	Điểm	Nội dung cụ thể
Mở bài	0,5	- Dẫn dắt và nêu vấn đề cần bàn luận
Thân bài	2,5	Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý: - Khái quát về gia cảnh nhà mẹ Lê. - Cảm nhận về mẹ Lê: + Mẹ Lê là một người phụ nữ cực khổ, lao động vất vả (Nhà đông con, nghèo đói, phải đi làm thuê làm mướn) + Mẹ Lê là người mẹ giàu tình thương con, chịu thương chịu khó. - Đánh giá chung: + Sự thiêng liêng cao cả của tình mẫu tử. + Tình cảm nhân đạo sâu sắc của tác giả: Yêu thương, xót xa, ái ngại cho cảnh ngộ nghèo khổ nhà bác Lê.
Kết bài	0,5	Khẳng định lại vấn đề
Yêu cầu khác	0,5	- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. - Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ, sáng tạo.